

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Thiết bị lưu trữ cho Cơ quan Cục thống kê
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Nâng cấp hệ thống lưu trữ cho cơ quan Cục Thống kê và Trung tâm máy chủ năm 2026
- Địa điểm thực hiện: Cục Thống kê, Địa chỉ: Số 54 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội
- Thời gian triển khai: trong vòng 90 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian bảo hành chính hãng: tối thiểu 03 năm đối với thiết bị ổ cứng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung:

Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải đảm bảo các yêu cầu chung như sau:

- Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, đúng đủ mô tả và số lượng. Hàng hóa được nhập khẩu hoặc phân phối chính hãng tại Việt Nam.
- Có nguồn gốc xuất xứ, mác mã, thông số kỹ thuật, hãng sản xuất rõ ràng.
- Phải có cam kết cung cấp đầy đủ hàng hóa, các chứng chỉ CO, CQ, tờ khai hải quan (nếu yêu cầu) kèm theo; đảm bảo tiến độ cung cấp; cam kết bảo hành hàng hóa đủ thời gian theo yêu cầu của E-HSMT.
- Cung cấp tài liệu kỹ thuật (catalogue, datasheet, hướng dẫn sử dụng,...) để chứng minh tuyên bố đáp ứng, cũng như nêu rõ nguồn gốc của các tài liệu này. Trong trường hợp tài liệu kỹ thuật nhà thầu cung cấp có nội dung khác với tài liệu kỹ thuật trên website chính thức của Hãng sản xuất thì phải có xác nhận gốc của nhà sản xuất hoặc không có thì bên mời thầu sẽ căn cứ theo tài liệu kỹ thuật trên website chính thức của Hãng sản xuất để đánh giá về khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu.

1.2.2. Yêu cầu chi tiết:

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa. Hàng hóa đề xuất phải tuân thủ các thông số

kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

1	Ổ cứng SAS 2.4TB	
	Device Type:	Hard Drive - Hot-Swap;
	Capacity:	2.4 TB
	Form Factor:	2.5 inch SFF
	Interface:	SAS
	Bytes per Sector:	512
	Drive Technology (Fill):	Air
	Plug Type:	Hot Plug
	Format Type:	512e
	Carrier Type:	Smart Carrier (SC)
	Workload:	Mission Critical
	Drive rotation speed (RPM)	10K
	Bundled with:	HPE SmartDrive carrier
		Tray đi kèm - đảm bảo tương thích với MSA 2050
	Bảo hành chính hãng	03 năm
2	Ổ cứng SAS 1.2TB	
	Device Type:	Hard Drive - Hot-Swap;
	Capacity:	1.2 TB
	Form Factor:	2.5 inch SFF
	Interface:	SAS
	Bytes per Sector:	512
	Drive Technology (Fill):	Air
	Plug Type:	Hot Plug
	Format Type:	512n
	Carrier Type:	Smart Carrier (SC)
	Workload:	Mission Critical
	Drive rotation speed (RPM)	10K
	Bundled with:	HPE SmartDrive carrier
		Tray đi kèm - đảm bảo tương thích với MSA 2040
	Bảo hành chính hãng	03 năm

- Các dấu chấm (.) và dấu phẩy (,) của thông số kỹ thuật trong phạm vi bảng này được hiểu theo thông lệ quốc tế.

- Bảng trên đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu đối với hàng hóa cung cấp của gói thầu. Nếu có bất kỳ thương hiệu, mã hiệu nêu trong bảng yêu cầu kỹ thuật này thì thương hiệu, mã hiệu đó không phải là bắt buộc mà là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu này. Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng chứng minh tương đương hoặc ưu việt hơn đó.

Bảng đề xuất kỹ thuật của nhà thầu

Mục	Nội dung yêu cầu của HSMT	Nội dung đề xuất kỹ thuật của nhà thầu	Tham chiếu tài liệu chứng minh	Ghi chú

- Trường hợp cần giải thích hoặc miêu tả rõ nội dung chào thầu thì nhà thầu ghi vào cột Ghi chú

- Nhà thầu phải giải thích đáp ứng kỹ thuật chi tiết theo từng mục (tham chiếu tài liệu chứng minh cần chỉ rõ đến: tên tài liệu, chương, mục, trang ...) trong bảng đề xuất kỹ thuật nêu trên.

1.3. Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật và dịch vụ triển khai

1.3.1. Yêu cầu về công việc triển khai, cài đặt và cấu hình thiết bị

- Triển khai, lắp đặt, tích hợp hệ thống thiết bị lưu trữ cho phòng máy chủ tại Cục Thống kê
- Sau khi lắp đặt kiểm thử kết nối đến hệ thống server.
- Kiểm thử kết nối tại vị trí người dùng.
- Hướng dẫn cấu hình cài đặt, mô hình đầu nối.
- Nghiệm thu và bàn giao hệ thống.

1.3.2. Yêu cầu về thời gian triển khai

- Thời gian triển khai, cài đặt, cấu hình và nghiệm thu tối đa 90 ngày kể từ ngày hợp đồng được hai bên ký kết.

- Nhà thầu cần đưa ra kế hoạch triển khai, cài đặt cụ thể để chứng minh kế hoạch triển khai là khả thi và đảm bảo đúng tiến độ.

1.3.3. Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật

Nhà thầu cung cấp tài liệu trình bày giải pháp kỹ thuật bao gồm các nội dung:

- Có giải pháp chi tiết, phù hợp để thay thế, cài đặt, cấu hình thiết bị mới đồng bộ với hệ thống đang sử dụng, giảm thiểu sự gián đoạn hoạt động và không làm thay đổi cách sử dụng đối với người dùng.

1.3.4. Yêu cầu về an toàn thông tin

- Nhà thầu phải có cam kết tuân thủ các quy định về An toàn thông tin trong quá trình triển khai, thực hiện gói thầu này. Nhà thầu phải đảm bảo không cài các phần mềm gián điệp hoặc phần mềm có mục đích xấu như: lấy cắp thông tin khách hàng, truy cập trái phép,...
- Trường hợp bên mời thầu phát hiện được những vấn đề nêu trên, nhà thầu phải chịu mọi rủi ro, chi phí liên quan, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật.

1.4. Yêu cầu dịch vụ bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật

- Trong suốt thời gian bảo hành, nhà thầu phải cung cấp phương thức hỗ trợ, cụ thể:

+ Bảo hành tại đơn vị sử dụng.

+ Về thời gian đáp ứng:

- o Tiếp nhận và xử lý thông tin về sự cố theo cơ chế 24/7: 24giờ/ngày x 7ngày/tuần.
- o Trong vòng 24 giờ phải kiểm tra thiết bị và thực hiện các biện pháp để xử lý sự cố kể từ khi nhận được thông báo về sự cố.

- Trong thời gian sửa chữa, khắc phục sự cố của thiết bị, bên cung cấp dịch vụ phải có giải pháp đảm bảo tính liên tục của toàn bộ hệ thống.

- Trong trường hợp không khắc phục được sự cố cho các thiết bị (trong thời gian bảo hành), đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm cung cấp thay thế thiết bị hư hỏng bằng thiết bị mới có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn để đảm bảo cho hệ thống hoạt động liên tục.

- Thời gian bảo hành thiết bị tính từ thời điểm 2 bên ký nghiệm thu, bàn giao thiết bị tại Cục Thống kê.

1.5. Các yêu cầu khác

- Giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương và thư hỗ trợ kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc đại diện hãng sản xuất tại Việt Nam đối với các hàng hóa chào thầu.

- Toàn bộ hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, đúng đủ mô tả và số lượng. Hàng hóa được nhập khẩu hoặc phân phối chính hãng tại Việt Nam.

- Nhà thầu phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu, đảm bảo an toàn nhằm tránh hư hỏng trong quá trình vận chuyển đến địa điểm bàn giao.

- Nhà thầu cam kết thực hiện hướng dẫn sử dụng các hàng hóa của gói thầu.

- Các hàng hóa đề xuất phải sử dụng công nghệ mới và tiên tiến, tính tương thích, đảm bảo sự hoạt động ổn định với hiệu suất sử dụng tối ưu.

- Nhà thầu có cam kết triển khai hệ thống phải đảm bảo yêu cầu về an ninh bảo mật theo chính sách hiện có của Bên mời thầu.

- Nhà thầu phải chịu mọi trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động, đảm bảo chống cháy nổ trong quá trình thực hiện, triển khai.

- Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ thiết bị, vật tư cần thiết để triển khai toàn bộ các hàng hóa trong gói thầu. Cam kết thực hiện vận chuyển, lắp cài đặt và bàn giao thiết bị tại nơi sử dụng (tại chân công trình).

Nhà thầu phải cam kết hàng hóa tương thích và hoạt động tốt với thiết bị HPE MSA 2050 và HPE MSA 2040 đang có sẵn của Chủ đầu tư.

- Hãng sản xuất hoặc văn phòng đại diện hãng sản xuất tại Việt Nam cam kết sản phẩm được cung cấp trong gói thầu được bảo hành tối thiểu 03 năm theo đúng chính sách và quy định của nhà sản xuất.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Theo yêu cầu và sự phối hợp thực hiện với Cục Thống kê trong suốt thời gian triển khai gói thầu.